

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HSPT

Ngày: 04 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Viên

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thanh Tuyết

Ông Trần Anh Khoa

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên toà: Ông Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 171/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo Lê Đức T, Nguyễn Thành T1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 277/2020/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Đức T (Xù), sinh năm 1997, tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Tổ 19A H, N, N, Khánh Hòa và nơi cư trú: 13/1 V, V, V, Thành phố N, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Lê Thành V và bà Lê Thị Huyền Tr; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 17/6/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành T1 (Tý), sinh năm 1995, tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: 83/11 T, V, Thành phố N, Khánh Hòa và nơi cư trú: 11/1 TR, T, Thành phố N, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị Trang Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ 01 ngày, ngày 04/5/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 04/5/2020, trong khi tuần tra tại khu vực ngã tư đường Võ Trứ – Ngô Gia Tự, Tân Lập, Thành phố N, Tổ công tác Công an thành phố Thành phố N phát hiện Nguyễn Thành T1 (tên gọi khác: Tý) điều

khuyến xe máy Air Blade màu xám, BKS 79V1-276.57 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, T1 tự lấy trong túi quần ra 02 bìch ny lông màu trắng, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (1,5x2,5)cm và (1,5x2,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A) giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy “đá” T1 mua của nam thanh niên tên Xù với giá 7.000.000 đồng vào ngày 26/4/2020, T1 sử dụng đến nay còn dư lại.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an thành phố Thành phố N tuần tra tại khu vực ngã ba đường 23/10 – Trung T1 Xã, Vĩnh Thạnh, Thành phố N phát hiện nam thanh niên có đặc điểm giống như T1 mô tả nên mời về làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, nam thanh niên khai tên Lê Đức T (tên gọi khác là Xù). T thừa nhận đã bán cho T1 một hộp mười ma túy “đá” với giá 7.000.000 đồng tại khu vực chợ Xóm Mới, đường Trần Nguyễn Hân vào ngày 26/4/2020. T khai nhận trước đó đã bán cho T1 04 lần, mỗi lần T1 đều mua một hộp mười ma túy “đá” với giá 7.000.000 đồng, lần gần nhất là ngày 26/4/2020, T đã bán cho T1 một hộp mười ma túy “đá” với giá 7.000.000 đồng. Về nguồn gốc ma túy, T khai nhận đã mua của một người phụ nữ tên Hiền (chưa xác định được nhân thân lai lịch) tại ngã ba D, huyện D, Khánh Hòa.

Kết luận giám định số 258/GĐTP/2020 ngày 11/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5280g.

Bản án hình sự sơ thẩm số 277/2020/HS-ST ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, đã quyết định: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/12/2020, bị cáo Lê Đức T có đơn kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm xét xử bị cáo nhiều lần bán chất ma túy cho Nguyễn Thành T1 là không đúng.

Ngày 03/12/2020, bị cáo Nguyễn Thành T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Lê Đức T, Nguyễn Thành T1 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Thành T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Đức T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Thành T1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Đức T, Nguyễn Thành T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Đức T và bị cáo Nguyễn Thành T1 thừa nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung án sơ thẩm. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận của các bị cáo Lê Đức T, Nguyễn Thành T1 trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 04/5/2020 tại khu vực ngã tư đường Võ Trứ – Ngô Gia Tự, phường Tân Lập, thành phố Thành phố N, bị cáo Nguyễn Thành T1 bị bắt quả tang, tàng trữ 0,5280g ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo Lê Đức T nhiều lần bán ma túy, loại Methamphetamine cho bị cáo Nguyễn Thành T1. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Thành T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lê Đức T, Nguyễn Thành T1 theo quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo Lê Đức T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Thành T1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác để Hội đồng xét xử xem xét, nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Đức T, Nguyễn Thành T1.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Đức T và Nguyễn Thành T1 . Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 277/2020/HS-ST ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N , tỉnh Khánh Hòa về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Đức T , bị cáo Nguyễn Thành T1 .

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Lê Đức T ,

Xử phạt: Lê Đức T (Xù) 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2020.

Phạt bổ sung, phạt tiền đối với Lê Đức T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thành T1 ,

Xử phạt: Nguyễn Thành T1 (Tý) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian bị tạm giữ 01 ngày (ngày 04/5/2020).

2. Về án phí: Các bị cáo Lê Đức T và Nguyễn Thành T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. Thành phố N ;
- VKSND, CA TP. Thành phố N ;
- Chi cục THADS TP. Thành phố N ;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Viên